

**BẢNG GIÁ BÁN LẺ CÁC SẢN PHẨM SỮA DÀNH CHO TRẺ EM DƯỚI 06 TUỔI
CỦA LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ THƯƠNG MẠI TP. HCM (HỆ THỐNG SIÊU THỊ
CO.OP MART) TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Mức giá áp dụng từ ngày 26/6/2015

Đơn vị tính: đồng/hộp

STT	Tên hàng hóa	Quy cách	Đơn vị tính	Giá bán lẻ (đã bao gồm thuế VAT)
1	Sua bot SIMILAC IQ w.Imm 1 ht400g	400g	Hộp thiếc	257.000
2	Thuc an cong thuc SIMILAC IQ1 ht900g	900g	Hộp thiếc	535.500
3	Sua bot SIMIL.GainIQw.Imm 2 ht400g	400g	Hộp thiếc	253.000
4	SPDD SIMILAC IQ 2 ht900g	900g	Hộp thiếc	526.000
5	Sua bot GAIN PlusIQ w.Imm3 ht400g	400g	Hộp thiếc	204.700
6	SPDD SIMILAC IQ3 ht900g	900g	Hộp thiếc	466.000
7	SPDD SIMILAC IQ3 ht1.7kg	1,7kg	Hộp thiếc	795.500
8	TPBS SIMILAC IQ 4 ht900g	900g	Hộp thiếc	456.500
9	Thuc an cong thuc SIM.Neo.IQ ht370g	370g	Hộp thiếc	247.200
10	Sua bot Similac Neo Immuntify ht900g	900g	Hộp thiếc	557.500
11	T.an cthuc SIM.Neo.IQ ht850g	850g	Hộp thiếc	555.500
12	SPDD SIMIL.Total Com.1 ht360g	360g	Hộp thiếc	277.000
13	SPDD SIMIL.Total Comf.2 ht360g	360g	Hộp thiếc	273.000
14	Sua bot GAIN PLUS com.3 ht360g	360g	Hộp thiếc	250.300
15	TPBS GROW G-Power vani ht400g	400g	Hộp thiếc	187.000
16	TPBS GROW G-Power vani ht900g	900g	Hộp thiếc	378.000
17	TPBS GROW G-Power vani ht1.7kg	1,7kg	Hộp thiếc	641.000
18	Thuc an cong thuc GROW1 ht 900g	900g	Hộp thiếc	323.000
19	Thuc an cong thuc GROW2 ht 900g	900g	Hộp thiếc	308.000
20	Thuc an cong thuc GROW3 ht 900g	900g	Hộp thiếc	271.000
21	TPBS GROW 4 vani ht900g	900g	Hộp thiếc	306.000
22	TPBS GROW 4 vani ht1.7kg	1,7kg	Hộp thiếc	530.000
23	SPDD Enfalac A+Latofree ht400g	400g	Hộp thiếc	193.200
24	SPDD Enfalac A+ Ge.Care ht352g	352g	Hộp thiếc	247.000
25	SPDD E.Famil A+DHA B1 ht400g	400g	Hộp thiếc	208.500
26	SPDD E.Famil A+DHA B2 ht400g	400g	Hộp thiếc	213.200
27	SPDD E.Gro.A+DHA vaniB3 ht400g	400g	Hộp thiếc	191.200
28	SPDD E.Gro.A+DHA vaniB4 ht400g	400g	Hộp thiếc	167.300
29	SPDD E.Famil A+DHA B1 ht900g	900g	Hộp thiếc	429.300
30	SPDD E.Famil A+DHA B2 ht900g	900g	Hộp thiếc	409.000
31	SPDD E.Gro.A+DHA vaniB3 ht900g	900g	Hộp thiếc	344.600
32	SPDD E.Gro.A+DHA vaniB4 ht900g	900g	Hộp thiếc	339.100
33	SPDD E.Gro.A+DHA vaniB3 hg650g	650g	Hộp giấy	257.300
34	SPDD E.Gro.A+DHA vaniB4 hg650g	650g	Hộp giấy	226.100
35	SPDD E.GroA+DHA vaniB3 ht1.8kg	1,8kg	Hộp thiếc	634.500
36	SPDD Enfamil A+1 360 ht400g	400g	Hộp thiếc	256.800
37	SPDD Enfamil A+1 360 ht900g	900g	Hộp thiếc	532.700
38	SPDD Enfamil A+2 360 ht400g	400g	Hộp thiếc	246.300
39	SPDD Enfamil A+2 360 ht900g	900g	Hộp thiếc	507.000



STT	Tên hàng hóa	Quy cách	Đơn vị tính	Giá bán lẻ (đã bao gồm thuế VAT)
40	SPDD E.Gro.A+3 vani 360 ht400g	400g	Hộp thiếc	221.000
41	SPDD E.Gro.A+3 vani 360 hg650g	650g	Hộp giấy	297.600
42	SPDD E.Gro.A+3 vani 360 ht900g	900g	Hộp thiếc	448.600
43	SPDD E.Gro.A+3 vani 360 ht1.8kg	1,8kg	Hộp thiếc	796.300
44	SPDD E.Gro.A+4 vani 360 ht400g	400g	Hộp thiếc	189.500
45	SPDD E.Gro.A+4 vani 360 hg650g	650g	Hộp giấy	256.100
46	SPDD E.Gro.A+4 vani 360 ht900g	900g	Hộp thiếc	384.300
47	SPDD E.Gro.A+4 vani 360 ht1.8kg	1,8kg	Hộp thiếc	700.700
48	SPDD Enfamil A+Lacto.ht400g	400g	Hộp thiếc	241.500
49	SPDD Enfamil A+Gentle ht400g	400g	Hộp thiếc	282.700
50	SPDD Enfagrow A+4 tren 2t hg650g	650g	Hộp giấy	268.900
51	SPDD Enfagrow A+4 tren 2t ht400g	400g	Hộp thiếc	199.000
52	SPDD Enfagrow A+4 tren 2t ht900g	900g	Hộp thiếc	403.500
53	SPDD Enfagrow A+4 tren 2t ht1.8kg	1,8kg	Hộp thiếc	735.800
54	SPDD Enfamil A+3 tu 1-2t hg650g	650g	Hộp giấy	300.600
55	SPDD Enfamil A+3 tu 1-2t ht400g	400g	Hộp thiếc	223.300
56	SPDD Enfamil A+3 tu 1-2t ht900g	900g	Hộp thiếc	453.000
57	SPDD Enfamil A+3 tu 1-2t ht1.8kg	1,8kg	Hộp thiếc	804.300
58	TPBS NUTI IQ 123 ht900g	900g	Hộp thiếc	176.900
59	TPBS NUTI IQ 456 ht900g	900g	Hộp thiếc	204.200
60	TPBS NUTI IQ 123 hg400g	400g	Hộp giấy	76.200
61	TPBS NUTI IQ 456 hg400g	400g	Hộp giấy	86.000
62	TPBS NUTI IQ Step2 ht900g	900g	Hộp thiếc	338.100
63	TPBS NUTI IQ Step1 ht900g	900g	Hộp thiếc	346.500
64	TPDD Nuvita vani hg 400g	400g	Hộp giấy	97.600
65	TPDD Pediaplus 1-10t ht900g	900g	Hộp thiếc	432.600
66	TPDD Nuvita vani ht 900g	900g	Hộp thiếc	226.800
67	TPDD G.Plus+suydd 1-10t hg400g	400g	Hộp giấy	174.300
68	TPDD G.Plus+suydd 1-10t ht900g	900g	Hộp thiếc	394.800
69	TPDD G.Plus+t.can 1-10t hg400g	400g	Hộp giấy	101.800
70	TPDD G.Plus+t.can 1-10t ht900g	900g	Hộp thiếc	237.300
71	TPBS Nuvita Grow ht900g	900g	Hộp thiếc	241.500
72	TPBS DR.Luxia 1 ht900g	900g	Hộp thiếc	414.500
73	TPBS DR.Luxia 2 ht900g	900g	Hộp thiếc	409.500
74	TPBS DR.Luxia 3 ht900g	900g	Hộp thiếc	435.500
75	SPDD Tummy Step 3 ht900g	900g	Hộp thiếc	390.500
76	SPDD Tummy Step 4 ht900g	900g	Hộp thiếc	354.200
77	SPDD Dielac Alpha step1 ht400g	400g	Hộp thiếc	118.500
78	SPDD Dielac Alpha step2 ht400g	400g	Hộp thiếc	115.500
79	SPDD Dielac Alpha 123 ht400g	400g	Hộp thiếc	103.600
80	SPDD Dielac Alpha step1 ht900g	900g	Hộp thiếc	190.700
81	SPDD Dielac Alpha step2 ht900g	900g	Hộp thiếc	199.000
82	SPDD Dielac Alpha 123 ht900g	900g	Hộp thiếc	176.900
83	SPDD Dielac Alpha 456 ht900g	900g	Hộp thiếc	201.200
84	SPDD Dielac Alpha step2 hg400g	400g	Hộp giấy	97.600
85	SPDD Dielac Alpha 123 hg400g	400g	Hộp giấy	76.200
86	SPDD Dielac Alpha 456 hg400g	400g	Hộp giấy	85.700

STT	Tên hàng hóa	Quy cách	Đơn vị tính	Giá bán lẻ (đã bao gồm thuế VAT)
87	TPDD Dielac Pedia 4-6t ht400g	400g	Hộp thiếc	171.200
88	TPDD Dielac Pedia 4-6t ht900g	900g	Hộp thiếc	361.500
89	TPDD Dielac Pedia 1-3t ht400g	400g	Hộp thiếc	171.200
90	TPDD Dielac Pedia 1-3t ht900g	900g	Hộp thiếc	294.500
91	SPDD Die.Optimum Step1 ht400g	400g	Hộp thiếc	174.000
92	SPDD Die.Optimum Step2 ht400g	400g	Hộp thiếc	172.100
93	SPDD Die.Optimum step 3 ht400g	400g	Hộp thiếc	166.400
94	SPDD Die.Optimum Step1 ht900g	900g	Hộp thiếc	360.500
95	SPDD Die.Optimum Step2 ht900g	900g	Hộp thiếc	356.800
96	SPDD Die.Optimum step 3 ht900g	900g	Hộp thiếc	346.200
97	SPDD Die.AlphaGold Step1 ht900g	900g	Hộp thiếc	265.900
98	SPDD Die.AlphaGold Step2 ht900g	900g	Hộp thiếc	261.600
99	SPDD Die.AlphaGold Step3 ht900g	900g	Hộp thiếc	236.200
100	SPDD Die.AlphaGold Step4 ht900g	900g	Hộp thiếc	230.900
101	SPDD VNM Dielac Grow1+ ht900g	900g	Hộp thiếc	237.500
102	SPDD VNM Dielac Grow3+ ht900g	900g	Hộp thiếc	232.000
103	SPDD Dielac Grow Plus1+ ht900g	900g	Hộp thiếc	303.300
104	SPDD Dielac Grow Plus2+ ht900g	900g	Hộp thiếc	301.500
105	SPDD Optimum Gold 1 ht900g	900g	Hộp thiếc	375.500
106	SPDD Optimum Gold 3 ht900g	900g	Hộp thiếc	360.600
107	SPDD Optimum Gold 4 ht900g	900g	Hộp thiếc	326.800
108	SPDD Dielac Alpha Step3 hg400g	400g	Hộp giấy	76.200
109	SPDD Dielac Alpha Step3 ht900g	900g	Hộp thiếc	176.900
110	SPDD Dielac Alpha Step4 hg400g	400g	Hộp giấy	76.200
111	SPDD Dielac Alpha Step4 ht900g	900g	Hộp thiếc	176.900
112	Thuc an dinh duong Lac.Gold 2 ht900g	900g	Hộp thiếc	268.200
113	Sua bot Nestle Nan Pro 2 ht800g	800g	Hộp thiếc	340.200
114	Thuc an dd Lac.Gold 3 ht900g	900g	Hộp thiếc	232.000
115	Thuc an cong thuc NAN Gro3 ht900g	900g	Hộp thiếc	343.500
116	Thuc an cong thuc NAN Kid4 ht900g	900g	Hộp thiếc	336.200
117	TPBS NESTLE NAN Pro1 ht 800g	800g	Hộp thiếc	335.000
118	SPDD WYETH S-26 GOLD 1 ht900g	900g	Hộp thiếc	497.500
119	SPDD WY.S-26 Promil GOLD 2 ht900g	900g	Hộp thiếc	474.500
120	SPDD WY.S-26 Progress GOLD 3 ht900g	900g	Hộp thiếc	414.700
121	SPDD WY.S-26 Promise GOLD 4 ht900g	900g	Hộp thiếc	355.000
122	SPDD IMP. XO 1 ht400g	400g	Hộp thiếc	249.000
123	SPDD IMP. XO2 ht800g	800g	Hộp thiếc	451.200
124	SPDD IMP. XO3 ht800g	800g	Hộp thiếc	486.700
125	SPDD IMP. XO4 ht800g	800g	Hộp thiếc	500.000
126	SPDD STAR Gold GT 2 ht800g	800g	Hộp thiếc	299.000
127	SPDD STAR Gold GT 3 ht800g	800g	Hộp thiếc	299.000
128	SPDD STAR Gold GT 4 ht800g	800g	Hộp thiếc	299.000
129	SPDD I am Mother Kid GT ht800g	800g	Hộp thiếc	628.000
130	SPDD IMP. XO Kid GT ht800g	800g	Hộp thiếc	488.700
131	SPDD IMP.Dream XO 2 GT ht400g	400g	Hộp thiếc	256.000
132	TPBS DollacPro bieng an ht900g	900g	Hộp thiếc	235.800
133	TPBS Dollac ht900g	900g	Hộp thiếc	170.000

STT	Tên hàng hóa	Quy cách	Đơn vị tính	Giá bán lẻ (đã bao gồm thuế VAT)
134	TPBS Dollac Gold ht900g	900g	Hộp thiếc	193.000
135	TPBS Dollac Kid 123 ht900g	900g	Hộp thiếc	186.000
136	TPDD Dumex Gold Pre.B1 ht400g	400g	Hộp thiếc	218.200
137	TPDD Dumex Gold Pre. B1 ht800g	800g	Hộp thiếc	396.500
138	TPDD Dumex Gold Pre.B2 ht400g	400g	Hộp thiếc	217.200
139	TPDD Dumex Gold Pre.B2 ht800g	800g	Hộp thiếc	395.500
140	TPBS Dumex Gold Pre.B3 ht400g	400g	Hộp thiếc	200.000
141	TPBS Dumex Gold Pre.B3 ht800g	800g	Hộp thiếc	366.000
142	TPBS D.Gold Pre.B3 vani ht800g	800g	Hộp thiếc	366.000
143	TPBS Dumex Gold Pre.B3 ht1.5kg	1,5kg	Hộp thiếc	590.000
144	TPBS D.Gold Pre.B3 vani ht1.5kg	1,5kg	Hộp thiếc	598.500
145	TPBS Dumex Gold Pre.B4 ht800g	800g	Hộp thiếc	307.000
146	TPBS Dumex Gold Pre.B4 ht1.5kg	1,5kg	Hộp thiếc	464.200
147	TPBS Dumex Fruit&Veg 3 ht800g	800g	Hộp thiếc	379.500
148	TPBS Dumex Fruit&Veg 4 ht800g	800g	Hộp thiếc	329.500
149	SPDD Dumex Gold+ buoc 1 ht400g	400g	Hộp thiếc	218.200
150	SPDD Dumex Gold+ buoc 1 ht800g	800g	Hộp thiếc	396.500
151	SPDD Dumex Gold+ buoc 2 ht400g	400g	Hộp thiếc	217.200
152	SPDD Dumex Gold+ buoc 2 ht800g	800g	Hộp thiếc	395.500
153	TPBS Dumex Gold+ buoc 3 ht400g	400g	Hộp thiếc	200.000
154	TPBS Dumex Gold+ buoc 3 ht800g	800g	Hộp thiếc	366.000
155	TPBS Dumex Gold+ buoc 3 ht1.5kg	1,5kg	Hộp thiếc	590.000
156	TPBS Dumex Gold+ buoc 4 ht800g	800g	Hộp thiếc	307.000
157	TPBS Dumex Gold+ buoc 4 ht1.5kg	1,5kg	Hộp thiếc	464.200
158	Sua bot FRISOLAC 1 ht900g	900g	Hộp thiếc	311.000
159	Sua bot FRISOLAC 2 ht900g	900g	Hộp thiếc	308.500
160	Sua bot FRISO 3 ht900g	900g	Hộp thiếc	277.400
161	Sua bot FRISO 4 ht900g	900g	Hộp thiếc	261.000
162	Sua bot FRISO 3 ht1.5kg	1,5kg	Hộp thiếc	413.800
163	TPDD FRISOLAC Gold2 syn.ht400g	400g	Hộp thiếc	233.000
164	TPDD FRISOLAC Gold1 syn.ht900g	900g	Hộp thiếc	448.000
165	TPBS FRISOLAC Gold2 syn.ht900g	900g	Hộp thiếc	441.000
166	TPBS FRISO Gold3 syn.ht400g	400g	Hộp thiếc	210.600
167	TPBS FRISO Gold3 syn.ht900g	900g	Hộp thiếc	398.300
168	TPBS FRISO Gold4 syn.ht900g	900g	Hộp thiếc	379.000
169	TPBS FRISO Gold3 syn.ht1.5kg	1,5kg	Hộp thiếc	600.500
170	Sua bot DBABY Step1 IQ+ht400g	400g	Hộp thiếc	105.200
171	Sua bot DBABY Step1 IQ+ht900g	900g	Hộp thiếc	223.300
172	Sua bot DBABY Step2 IQ+ht900g	900g	Hộp thiếc	219.200
173	Sua bot DBABY G.Step1 IQ+ht400g	400g	Hộp thiếc	146.200
174	Sua bot DBABY G.Step1 IQ+ht900g	900g	Hộp thiếc	295.000
175	Sua bot DBABY G.Step2 IQ+ht900g	900g	Hộp thiếc	295.000
176	TPBS DLADY 123 IQ+ hg400g	400g	Hộp giấy	85.200
177	Sua bot DLADY123 IQ+ht900g	900g	Hộp thiếc	196.800
178	Sua bot DLADY456 IQ+hg400g	400g	Hộp giấy	80.900
179	Sua bot DLADY456 IQ+ht900g	900g	Hộp thiếc	189.300
180	Sua bot DLADY456 IQ+ht1.5kg	1,5kg	Hộp thiếc	284.000

STT	Tên hàng hóa	Quy cách	Đơn vị tính	Giá bán lẻ (đã bao gồm thuế VAT)
181	TPBS DLADY G.123 IQ+ht900g	900g	Hộp thiếc	245.800
182	TPBS DLADY G.123 IQ+ht1.5kg	1,5kg	Hộp thiếc	373.500
183	Sua bot DLADY G.456 IQ+ht900g	900g	Hộp thiếc	239.000
184	Sua bot DLADY G.456 IQ+ht1.5kg	1,5kg	Hộp thiếc	386.500
185	Sua bot D.LADY G.123 IQ+hg1.6kg	1,6kg	Hộp giấy	381.800
186	TPBS DLADY 123 IQ+ hg1.6kg	1,6kg	Hộp giấy	295.600
187	TPBS DLADY Comple.2-6t ht400g	400g	Hộp thiếc	126.000
188	TPBS DLADY Comple.2-6t ht900g	900g	Hộp thiếc	251.000
189	TPBS FRI.Gold Pedia 2-6t ht400g	400g	Hộp thiếc	251.000
190	TPBS FRI.Gold Pedia 2-6t ht900g	900g	Hộp thiếc	524.000
191	TPBS DLADY 456 hg2kg	2kg	Hộp giấy	383.000
192	SPDD DBABY mau lon hg400g	400g	Hộp giấy	99.000
193	SPDD DBABY mau lon ht900g	900g	Hộp thiếc	246.000
194	SPDD DBABY tap di hg400g	400g	Hộp giấy	96.000
195	SPDD DBABY tap di ht900g	900g	Hộp thiếc	240.000
196	SPDD DLADY to mo hg400g	400g	Hộp giấy	81.700
197	SPDD DLADY to mo ht900g	900g	Hộp thiếc	206.400
198	SPDD DLADY to mo ht1.5kg	1,5kg	Hộp thiếc	317.800
199	SPDD DLADY kham pha hg400g	400g	Hộp giấy	82.000
200	SPDD DLADY kham pha ht900g	900g	Hộp thiếc	205.000
201	SPDD DLADY kham pha ht1.5kg	1,5kg	Hộp thiếc	318.000
202	TPBS DLADY sang tao hg400g	400g	Hộp giấy	80.000
203	TPBS DLADY sang tao ht900g	900g	Hộp thiếc	201.000
204	TPBS DLADY sang tao ht1.5kg	1,5kg	Hộp thiếc	311.000
205	SPDD DLADY kham pha hg 2kg	2kg	Hộp giấy	390.000
206	TPBS DLADY sang tao hg 2kg	2kg	Hộp giấy	382.000
207	SPDD DB.Gold m.lon 0-6t ht400g	400g	Hộp thiếc	169.400
208	SPDD DB.Gold m.lon 0-6t ht900g	900g	Hộp thiếc	339.000
209	SPDD DB.Gold t.di 6-12t ht900g	900g	Hộp thiếc	330.800
210	SPDD DL.Gold to mo 1-2t ht900g	900g	Hộp thiếc	286.300
211	SPDD DL.Gold t.mo 1-2t ht1.5kg	1,5kg	Hộp thiếc	441.800
212	SPDD DL.Gold k.pha 2-4t ht900g	900g	Hộp thiếc	287.600
213	SPDD DL.Gold k.pha2-4t ht1.5kg	1,5kg	Hộp thiếc	443.500
214	TPBS DL.Gold s.tao 4-6t ht900g	900g	Hộp thiếc	277.500
215	TPBS DL.Gold s.tao4-6t ht1.5kg	1,5kg	Hộp thiếc	460.800
216	SPDD HIPPI 1 Combiotic Organic ht350g	350g	Hộp thiếc	242.000
217	SPDD HIPPI 2 Combiotic Organic ht350g	350g	Hộp thiếc	242.000
218	SPDD HIPPI 3 Combiotic Organic ht350g	350g	Hộp thiếc	242.000
219	TPBS Picot NQ1 ht400g	400g	Hộp thiếc	228.000
220	TPBS Picot NQ1 ht900g	900g	Hộp thiếc	456.000
221	TPBS Picot NQ2 ht400g	400g	Hộp thiếc	223.800
222	TPBS Picot NQ2 ht900g	900g	Hộp thiếc	451.000
223	TPBS Picot NQ3 ht400g	400g	Hộp thiếc	221.800
224	TPBS Picot NQ3 ht900g	900g	Hộp thiếc	445.500
225	TPBS ARTI GAIN 1-3t ht900g	900g	Hộp thiếc	205.000
226	TPBS ARTI dinh duong IQ ht900g	900g	Hộp thiếc	165.000
227	TPBS sua non PRO.Colost.ht300g	300g	Hộp thiếc	477.000

STT	Tên hàng hóa	Quy cách	Đơn vị tính	Giá bán lẻ (đã bao gồm thuế VAT)
228	TPBS GROW Ad vani 4x115ml	115ml	Lốc	33.200
229	TPBS GROW Ad soco 4x115ml	115ml	Lốc	33.200
230	TPBS GROW Ad vani 4x180ml	180ml	Lốc	58.800
231	TPBS Enfagrow A+3 vani 3x180ml	180ml	Lốc	51.200
232	TPBS Enfagrow A+3 soco 3x180ml	180ml	Lốc	51.200
233	TPBS Enfagrow A+4 vani 3x180ml	180ml	Lốc	53.100
234	TPBS Enfagrow A+4 soco 3x180ml	180ml	Lốc	53.100
235	TPBS E.Mil A3 vani1-2t 3x180ml	180ml	Lốc	56.600
236	TPBS E.Mil A3 soco1-2t 3x180ml	180ml	Lốc	56.600
237	TPBS E.Grow A4 vani>2t 3x180ml	180ml	Lốc	55.400
238	TPBS E.Grow A4 soco>2t 3x180ml	180ml	Lốc	55.400
239	Sua tiet trung Nuvita Grow vani 4x180ml	180ml	Lốc	43.900
240	Sua bot pha san Nuti 123 vani 4x110ml	110ml	Lốc	31.200
241	Sua bot pha san Nuti 456 vani 4x180ml	180ml	Lốc	42.800
242	TPDD G.Plus+suy dd 4x180ml	180ml	Lốc	52.000
243	TPDD G.Plus+tang can 4x180ml	180ml	Lốc	42.800
244	Sua tiet trung Nuvita co duong 4x110ml	110ml	Lốc	16.800
245	Sua tiet trung Nuvita soco 4x110ml	110ml	Lốc	16.800
246	Sua tiet trung Nuvita dau 4x110ml	110ml	Lốc	16.800
247	Sua tiet trung Nuvita co duong 4x180ml	180ml	Lốc	26.400
248	Sua tiet trung Nuvita dau 4x180ml	180ml	Lốc	26.400
249	Sua tiet trung Nuvita soco 4x180ml	180ml	Lốc	26.400
250	Sua bot pha san Pedia Plus 4x180ml	180ml	Lốc	71.000
251	SBPSan G.PLU.sdd ymach 4x180ml	180ml	Lốc	52.000
252	SBPSan G.PLU.tc ymach 4x180ml	180ml	Lốc	42.800
253	Bot RIDI.Alpha Gao-sua hg200g	200g	Hộp giấy	39.800
254	Bot RIDI.Alpha Heo-crot hg200g	200g	Hộp giấy	48.800
255	Bot RIDI.Alpha Bo-rcu hg200g	200g	Hộp giấy	48.800
256	Bot RIDI.Alpha Heo-bxoi hg200g	200g	Hộp giấy	48.800
257	Bot RIDI.Alpha Ga-rcu hg200g	200g	Hộp giấy	48.800
258	Bot RIDI.Alpha Gao-tcay hg200g	200g	Hộp giấy	46.300
259	Bot RIDI.Alpha Gao-sua ht350g	350g	Hộp giấy	61.700
260	Bot RIDI.Alpha Heo-crot ht350g	350g	Hộp giấy	76.700
261	Bot RIDI.Alpha Bo-rcu ht350g	350g	Hộp giấy	76.700
262	Bot RIDI.Alpha heo-bxoi ht350g	350g	Hộp giấy	76.700
263	Bot RIDIELAC yen mach ga dau Ha Lan hg200g	200g	Hộp giấy	60.500
264	Bot RIDI.yen mach sua hg200g	200g	Hộp giấy	52.000
265	BncocHUMABourbon-vani hg250g	250g	Hộp giấy	106.000
266	TPBS DIE.Alpha Gold 3+ 4x180ml	180ml	Lốc	42.000
267	Thuc uong Super SuSu cacao lua mach 4x180ml	180ml	Lốc	26.000